

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 10 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2006/NQ-HĐND ngày 22/12/2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá VII, nhiệm kỳ 2004 - 2009, kỳ họp thứ 8 về nhiệm vụ năm 2007;

Theo Công văn số 9369/BTC-TCNH ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc thẩm định Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng.

Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng (sau đây viết tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND thành phố, sự quản lý về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Quỹ hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt và quy định của pháp luật.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch quốc tế: Danang City Development Investment Fund (viết tắt là DDIF).

Trụ sở của Quỹ: Đặt tại quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2. Nguồn vốn của Quỹ**

1. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Quỹ là 200 tỷ đồng được cấp từ ngân sách thành phố theo kế hoạch phân bổ cho từng năm từ 2007 đến 2010. Ngân sách cấp đủ 100 tỷ đồng để hoạt động ngay sau khi Quỹ được thành lập.

Ngoài ra, vốn điều lệ của Quỹ được bổ sung hằng năm trực tiếp từ các nguồn vốn tài trợ, viện trợ khác; vốn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; khoản lợi nhuận tích lũy sau thuế từ hoạt động của

Quỹ.

2. Vốn huy động: Quỹ được huy động vốn trung và dài hạn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư cho các dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Nguồn vốn nhận ủy thác: Quỹ được nhận vốn ủy thác từ ngân sách nhà nước, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác: Quỹ được tiếp nhận các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Nhiệm vụ của Quỹ**

1. Huy động vốn trung, dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

2. Đầu tư, bao gồm đầu tư trực tiếp vào các dự án; cho vay đầu tư; góp vốn thành lập doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội;

3. Uỷ thác cho vay đầu tư, thu hồi nợ; nhận uỷ thác quản lý nguồn vốn đầu tư, cho vay đầu tư, thu hồi nợ, cấp phát vốn đầu tư, phát hành trái phiếu chính quyền địa phương để huy động vốn cho ngân sách địa phương theo uỷ quyền của UBND thành phố;

4. Thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại Điều 33, Điều 34 Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Quỹ gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát và bộ máy điều hành Quỹ**

#### **1. Hội đồng quản lý Quỹ:**

a) Thành phần: Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, do Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập, gồm từ 05 đến 07 thành viên do Chủ tịch UBND thành phố làm Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Sở Tài chính làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, các thành viên là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển, Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư và lãnh đạo một số cơ quan liên quan.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản lý do Chủ tịch UBND thành phố quyết định.

#### **b) Nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ:**

- Xem xét và thông qua phương hướng hoạt động, kế hoạch huy động vốn, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính dài hạn và hàng năm để trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt; thẩm tra và thông qua báo cáo quyết toán của Quỹ;

- Giám sát, kiểm tra bộ máy điều hành của Quỹ trong việc chấp hành các chính sách và pháp luật, thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý;

- Xem xét, thông qua khung lãi suất cho vay đầu tư trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt;

- Xem xét, quyết định đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền;

- Trình UBND thành phố quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phù hợp với yêu cầu thực tế và các quy định hiện hành của pháp luật;

- Xem xét, giải quyết các khiếu nại của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật;

- Trình Chủ tịch UBND thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ban Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định các thành viên khác của Ban Kiểm soát theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kiểm soát;

- Ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ đối với các thành viên của Hội đồng quản lý;

- Ban hành Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ;

- Các quyền khác theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

## 2. Ban Kiểm soát Quỹ có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách chế độ và nghiệp vụ hoạt động của Quỹ nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động và an toàn tài sản của Quỹ;

- Lập kế hoạch thực hiện và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác giám sát, kiểm tra trước Hội đồng quản lý Quỹ;

- Trình bày báo cáo, kiến nghị của mình về kết quả kiểm soát, kết quả thẩm định về quyết toán tài chính tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ.

## 3. Bộ máy điều hành:

a) Thành phần: Gồm Giám đốc, Phó Giám đốc và các phòng, ban nghiệp vụ;

b) Giám đốc Quỹ là Ủy viên của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, là đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Hội đồng quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ; Giám đốc Quỹ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 138/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Phó Giám đốc và kế toán trưởng do Giám đốc Quỹ đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, trình Chủ tịch UBND thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm;

d) Việc tổ chức các phòng, ban nghiệp vụ của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định trên cơ sở thực tế hoạt động của Quỹ;

## Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, tự bù đắp chi phí và tự chịu rủi ro.

Quỹ chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ.

## Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện thuộc thành phố; Hội đồng Quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TTTU, TT HĐND TP (b/c);
- CT và PCT UBND TP;
- Công an TP, Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KTTH, Sở NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

